ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2924/QĐ-UBND	*Quảng Ninh, ngày 10 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 1739/QĐ-BKHĐT ngày 13/8/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực đấ thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 2290/QĐ-BKHĐT ngày 24/9/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mơi, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực đấu thầu lựa cọn nhà đầu tư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 2295/QĐ-BKHĐT ngày 26/9/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh tại Tờ trình số 3492/TTr-SKHĐT ngày 28/8/2024; Tờ trình số 3826/TTr-KHĐT ngày 26/9/2024; Tờ trình số 3914/TTr-KHĐT ngày 01/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư *(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)*.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ danh mục thủ tục hành chính đã được công bố, cung cấp nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh xây dựng để phê duyệt quy trình giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để tin học hoá việc giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: phần A tại Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 28/10/2021; số 2566/QĐ-UBND ngày 30/8/2023; phần A tại Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 18/12/2023.

Điều 3. Các ông bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KSTTHC - Văn phòng CP; } báo cáo
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, P3 UBND tỉnh;
- V0-3; XD6;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT4.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Nghiêm Xuân Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2924/QĐ-UBND, ngày 10/10/2024 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh)

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
I	**LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA (02 TTHC)**								
1	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	14 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 - Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) - Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Có	Có		X
2	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	2 ngày đối với thủ tục của Sở KHĐT (3 ngày trong trường hợp hướng dẫn ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
II	**LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO (05 TTHC)**								
1	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	6 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017;	Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
2	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	6 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Có	Có		X
3	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	6 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Có	Có		X
4	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	6 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
5	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	6 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Có	Có		X
III	**LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (51 TTHC)**								
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKDN: 50.000 đồng - Phí công bố nội dung ĐKDN: 100.000 đồng - Miễn lệ phí đăng ký qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử	Có	Có	X	
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh			Có	Có	X	
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng		Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
				- Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	nhiệm hữu hạn một thành viên			- Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
14	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47) - Phí công bố: 100.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
15	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
				- Phí công bố: 100.000 đồng	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47) - Phí công bố: 100.000 đồng		Có	Có	X	
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
20	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
21	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	3 ngày đối với đăng ký thành lập, thay đổi; 5 ngày đối với trường hợp chấm dứt hoạt động	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKDN: 50.000 đồng /lần - Miễn lệ phí: + ĐK qua mạng điện tử, + Thông báo tạm ngừng + Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn.	Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính				- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và	Có	Có	X	
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	điểm kinh doanh				Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa	3 ngày đối với đăng ký thành lập, thay đổi; 5 ngày đối với trường hợp chấm dứt hoạt động	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKDN: 50.000 đồng /lần - Miễn lệ phí: + ĐK qua mạng điện tử, + Thông báo tạm ngừng + Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn.	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính								
26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Miễn lệ phí - Phí công bố: 100.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
31	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và	Có	Có	X	
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh			Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	hữu hạn, công ty cổ phần				Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Phí công bố: 100.000 đồng; - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
38	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
39	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Miễn lệ phí		Có	Có	X	
40	Giải thể doanh nghiệp	5 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	
41	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận	5 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Miễn lệ phí		Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án				- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.				
42	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Miễn lệ phí		Có	Có	X	
43	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
44	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)		Có	Có	X	
45	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)		Có	Có	X	
46	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
47	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
48	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
49	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí ĐKKD: 50.000 đồng - Miễn lệ phí ĐK qua mạng điện tử		Có	Có	X	

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	kinh doanh chứng khoán								
50	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	2 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày số 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	Có	Có	X	
51	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	3 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: Không thu phí (Không được quy định tại Thông tư số 47)		Có	Có	X	
IV	**LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (22 TTHC)**								
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều	Có	Có		X
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
					Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.				
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	10 ngày (03 ngày đối với TH thay đổi tên DA, tên nhà đầu tư)	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Có	Có		X
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh				- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.				
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam,	Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	UBND cấp tỉnh				đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.				
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	32 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	12 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc	03 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)								
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	18 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
15	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (do nhà đầu tư quyết định ngừng hoạt động của dự án theo khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)	05 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
16	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (do nhà đầu tư tự chấm dứt hoạt động đầu tư theo Khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư)	15 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
18	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Có	Có		X
19	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
20	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư	15 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	nước ngoài				- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.				
21	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	07 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.	Có	Có		X
22	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	07 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X
V	**LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ (04 TTHC)**								
1	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	30 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Có	Có		X
2	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt	40 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
	dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất								
3	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	15 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Có	Có		X
4	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	30 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Có	Có		X
VI	**LĨNH VỰC ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ (02 TTHC)**								
1	Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	33 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13; - Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; - Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ	Có	Có		X
2	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất.	33 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không		Có	Có		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
					chức đấu thầu theo quy định của pháp luậ quản lý ngành, lĩnh vực;				
VII	**LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (01 TTHC)**								
1	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	10 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Không	- Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.	Có	Có		X
VIII	**Lĩnh vực Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công tu trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp (03 TTHC)**								
1	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước năm giữ 100% vốn điều lệ	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng đồng/lần - Phí (nếu công bố): 100.000đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; - Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp	Có	Không		X
2	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty TNHH MTV	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần - Phí (nếu công bố): 100.000 đồng/lần		Có	Không		X
3	Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần - Phí (nếu công bố): 100.000 đồng/lần		Có	Không		X

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(VNĐ)*	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI		Dịch vụ công trực tuyến	
						Nhận hồ sơ	Trả kết quả	Toàn trình	Một phần
					thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp				